

Nghệ An, ngày 12 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành "Tiêu chí thi đua cá nhân" đánh giá công chức, viên chức
Trường Đại học Vinh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg, ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 1/7/2014 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành "Tiêu chí thi đua cá nhân" đánh giá công chức, viên chức Trường Đại học Vinh.

Điều 2. "Tiêu chí thi đua cá nhân" ban hành kèm theo Quyết định này thực hiện từ năm học 2015 - 2016 và thay thế các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng trước đây của Nhà trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, Trưởng các đơn vị và công chức, viên chức Trường Đại học Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HCTH, TĐ.



GS.TS. Đinh Xuân Khoa

**TIÊU CHÍ THI ĐUA CÁ NHÂN
(GIÁNG VIÊN)**

1. Thang điểm:

TT	Tiêu chí thi đua	Thang điểm
1	Tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống	5
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	60
3	Tổ chức kỷ luật; chế độ báo cáo, hội họp; tham gia các hoạt động tập thể; xây dựng khối đoàn kết	10
4	Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ	25

2. Nội dung chi tiết các tiêu chí:

TT	Nội dung tiêu chí	Thang điểm
1	Tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống	5
1.1	Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, thể hiện qua lời nói và việc làm	2,5
1.2	Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Nhà trường	2,5
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	60
2.1	Công tác giảng dạy	35
2.1.1	Khối lượng định mức giảng dạy	5
-	Giảng dạy đủ và vượt khối lượng định mức	5
-	Giảng dạy không đủ khối lượng định mức (<i>không đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"</i>)	
2.1.2	Thực hiện giảng dạy đúng kế hoạch, đúng thời khoá biểu	7
-	100% số giờ dạy đúng thời khoá biểu hoặc nghỉ dạy có lý do và dạy bù đủ giờ	5
+	Đổi lịch dạy dưới 20% số giờ	3
+	Đổi lịch dạy trên 20% số giờ	0
	Thực hiện nền nếp giảng dạy: + Đι dạy đúng giờ: 2 điểm - Đι muộn, về sớm: mỗi lần trừ 0,5 điểm + Đι muộn, về sớm từ lần thứ 5 trở lên: không đạt danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ"	2
2.1.3	Thực hiện nội dung kiến thức của môn học, dự giờ	8
-	Thực hiện đúng nội dung kiến thức của môn học theo quy định hiện hành; Bài giảng đảm bảo tính chính xác, cập nhật thông tin, thành tựu khoa học mới; Có phương pháp giảng dạy hiệu quả	5
-	Dạy dự giờ (lý thuyết hoặc thực hành) trong đó có ít nhất 2 tiết được tổ bộ môn xếp loại giỏi và tham gia dự giờ	3

+	Dạy dự giờ nhưng không tham gia dự giờ	2
+	Không dạy dự giờ nhưng có tham gia dự giờ	1
2.1.4	Quản lý tốt lớp học, đánh giá đúng người học	5
-	Quản lý tốt lớp học; thực hiện việc đánh giá nghiêm túc, đúng kế hoạch <i>Quản lý lớp học chưa tốt trừ 1 điểm/lần vi phạm (khi có kết luận của thanh tra). Chấm thi không đúng kế hoạch, nạp điểm chậm mỗi môn học trừ 2 điểm. Sửa điểm từ 3 lượt trở lên trừ 3 điểm.</i>	5
2.1.5	Tài liệu giảng dạy và chương trình đào tạo	5
-	Xây dựng và biên soạn tài liệu phục vụ cho giảng dạy, tài liệu hướng dẫn học tập; có đủ các tài liệu liên quan đến công tác giảng dạy	3
-	Đánh giá và phát triển chương trình đào tạo, đổi mới nội dung bài giảng, tham gia vào việc điều chỉnh cập nhật nội dung chương trình	2
2.1.6	Hướng dẫn sinh viên, học viên nghiên cứu khoa học	5
-	Hướng dẫn sinh viên, học viên nghiên cứu khoa học đạt kết quả tốt: <i>sinh viên có báo cáo tham gia Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học cấp khoa trở lên, học viên có bài báo đăng các tạp chí chuyên ngành</i>	5
-	Không tham gia hướng dẫn hoặc hướng dẫn không đạt kết quả yêu cầu	0
2.2	Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	25
-	Thực hiện đủ và vượt định mức giờ nghiên cứu khoa học	25
-	Thực hiện được 75% giờ nghiên cứu khoa học trở lên	15
-	Thực hiện được dưới 75% giờ nghiên cứu khoa học	0
3	Tổ chức kỷ luật; chế độ báo cáo, hội họp; tham gia các hoạt động tập thể; xây dựng khối đoàn kết	10
3.1	Có ý thức tổ chức kỷ luật, phục tùng sự phân công công tác của người có thẩm quyền; giữ gìn bảo vệ của công, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản của Nhà trường	4
3.2	Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của bộ môn, khoa và nhà trường. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, xây dựng mối đoàn kết trong tập thể, đóng góp đầy đủ các quỹ hỗ trợ.	4
3.3	Hoàn thành đúng thời hạn và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo yêu cầu	2
4	Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ tin học và ngoại ngữ	25
4.1	Tích cực học tập và tự học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu chất lượng phục vụ đào tạo, giảng dạy và nghiên cứu khoa học	3
4.2	Có trình độ ngoại ngữ (1 trong 5 ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nga và tiếng Đức) theo quy định của giảng viên	20
-	Giảng viên đạt trình độ tiếng Anh B2 trở lên và tương đương; Giảng viên dạy tiếng Anh đạt trình độ tiếng Anh C1 và tương đương	20
-	Giảng viên đạt trình độ tiếng Anh B1 và tương đương	10
-	Giảng viên không đạt trình độ tiếng Anh B1 và các ngoại ngữ khác	0
4.3	Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong công việc theo chuẩn công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định	2
	Tổng cộng	100

3. Các quy định chung:

3.1. Không bình xét thi đua các trường hợp sau đây:

- Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên trong năm;

- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng.

3.2. Vi phạm một trong các điều sau đây không đạt danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ":

- Không đạt điểm theo quy định;

- Thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác hoặc làm hư hỏng, mất mát, lãng phí tài sản tập thể, xâm phạm tài sản của cá nhân hoặc tập thể;

- Bị kỷ luật từ hình thức "khiển trách" trở lên.

3.3. Giảng viên đi học ở nước ngoài, hàng năm gửi kết quả đánh giá học tập của cơ sở đào tạo về Trường (qua phòng Tổ chức cán bộ) thì Nhà trường sẽ xem xét, công nhận danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

3.4. Giảng viên giảng dạy không đủ khối lượng định mức, giảng viên bỏ giờ từ 1 tiết trở lên không có lý do thì chỉ xét danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

3.5. Giảng viên đổi lịch dạy khi có quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền thì không bị trừ điểm.

3.6. Trình độ ngoại ngữ đối với nam trên 55 tuổi và nữ trên 50 tuổi được hạ một bậc so với quy định. Tính điểm ngoại ngữ tối đa cho cán bộ hoàn thành học đại học và sau đại học ở nước ngoài về, cán bộ đã được phong hàm Giáo sư, Phó giáo sư.

3.7. Xếp loại danh hiệu thi đua:

- Giảng viên đạt từ 60 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

- Giảng viên đạt từ 70 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Giảng viên đạt từ 90 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua".

- Hàng năm, tỷ lệ giảng viên được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" toàn trường không quá 15% tổng số giảng viên đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".



GS.TS. Đinh Xuân Khoa

**TIÊU CHÍ THI ĐUA CÁ NHÂN
(GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ GIÁO VIÊN MẦM NON)**

1. Thang điểm:

TT	Tiêu chí thi đua	Thang điểm
1	Tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống	5
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	60
3	Tổ chức kỷ luật; chế độ báo cáo, hội họp; tham gia các hoạt động tập thể; xây dựng khối đoàn kết	15
4	Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ	20

2. Nội dung chi tiết các tiêu chí:

TT	Nội dung tiêu chí	Thang điểm
1	Tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống	5
1.1	Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, thể hiện qua lời nói và việc làm	2,5
1.2	Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Nhà trường	2,5
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	60
2.1	Công tác giảng dạy	35
2.1.1	Khối lượng định mức giảng dạy	5
-	Giảng dạy đủ và vượt khối lượng định mức	5
-	Giảng dạy không đủ khối lượng định mức (<i>không đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"</i>)	
2.1.2	Thực hiện giảng dạy đúng kế hoạch, đúng thời khoá biểu	7
-	100% số giờ dạy đúng thời khoá biểu hoặc nghỉ dạy có lý do và dạy bù đủ giờ	5
+	Đổi lịch dạy dưới 20% số giờ	3
+	Đổi lịch dạy trên 20% số giờ	0
	Thực hiện nền nếp giảng dạy: + Đi dạy đúng giờ: 2 điểm - Đì muộn, về sớm: mỗi lần trừ 0,5 điểm + Đì muộn, về sớm từ lần thứ 5 trở lên: không đạt danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ"	2
2.1.3	Thực hiện đúng nội dung kiến thức của môn học theo quy định hiện hành; Phát triển chương trình giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy	5
2.1.4	Thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài, quản lý hồ sơ sổ sách. (<i>Mỗi lần không soạn bài hoặc không có hồ sơ đầy đủ trừ 2 điểm</i>)	5
2.1.5	Dạy dự giờ (lý thuyết hoặc thực hành) trong đó có ít nhất 2 tiết được tổ bộ môn xếp loại giỏi và tham gia dự giờ	5

-	Dạy dự giờ nhưng không tham gia dự giờ	3
-	Không dạy dự giờ nhưng có tham gia dự giờ	2
2.1.6	Đánh giá, nhận xét hoạt động học tập của học sinh theo quy định	5
-	Hoàn thành việc đánh giá, nhận xét nghiêm túc, đúng kế hoạch hoạt động của học sinh, của trẻ	5
	<i>Chấm thi hoặc nhận xét không đúng kế hoạch, nạp điểm chậm mỗi môn học trừ 2 điểm. Đánh giá điểm không chính xác trừ 3 điểm. Sửa điểm từ 3 lượt trở lên trừ 3 điểm.</i>	
2.1.7	Tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi, phát triển năng khiếu trẻ mầm non	3
-	Tham gia dạy bồi dưỡng có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Quốc gia trở lên (đối với giáo viên THPT), có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên (đối với giáo viên tiểu học và THCS), phát triển trẻ mầm non có năng khiếu tốt (đối với giáo viên mầm non)	3
-	Không tham gia dạy bồi dưỡng học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Quốc gia trở lên (đối với giáo viên THPT), không tham gia phát triển trẻ mầm non có năng khiếu tốt (đối với giáo viên mầm non)	0
2.2	Công tác giáo dục học sinh, công tác giáo dục - chăm sóc trẻ	15
2.2.1	Tổ chức quản lý tốt nền nếp học sinh (đối với giáo viên phổ thông); Tổ chức tốt việc chăm sóc trẻ, công tác quản lý bán trú (đối với giáo viên mầm non)	10
2.2.2	Quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn	3
2.2.3	Phối hợp tốt với gia đình, phụ huynh trong việc quản lý học sinh	2
2.3	Sáng kiến, cải tiến hoặc đạt giải giáo viên dạy giỏi	10
	- Đối với giáo viên THPT: có sáng kiến, cải tiến nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục học sinh, được Hội đồng khoa học, sáng kiến ngành giáo dục cấp tỉnh đánh giá xếp loại hoặc đạt giải trong các kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh - Đối với giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học: có sáng kiến, cải tiến nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục học sinh, được Hội đồng khoa học, sáng kiến ngành giáo dục thành phố đánh giá, xếp loại hoặc đạt giải trong các kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	10
	Không có sáng kiến, cải tiến được xếp loại hoặc không đạt giải giáo viên dạy giỏi	0
3	Tổ chức kỷ luật; chế độ báo cáo, hội họp; tham gia các hoạt động tập thể; xây dựng khối đoàn kết	15
3.1	Có ý thức tổ chức kỷ luật, phục tùng sự phân công công tác của người có thẩm quyền; giữ gìn bảo vệ của công, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản của Nhà trường	6
3.2	Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của bộ môn và nhà trường. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, xây dựng mối đoàn kết trong tập thể, đóng góp đầy đủ các quỹ hỗ trợ.	6
3.3	Hoàn thành đúng thời hạn và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo yêu cầu	3
4	Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ tin học và ngoại ngữ	20
4.1	Tích cực học tập và tự học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu chất lượng phục vụ đào tạo và giảng dạy ngày càng cao	3

4.2	Có trình độ ngoại ngữ (1 trong 5 ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nga và tiếng Đức) theo quy định của giáo viên	10
-	Giáo viên đạt trình độ tiếng Anh B1 trở lên và tương đương; Giáo viên THPT dạy tiếng Anh đạt trình độ tiếng Anh C1, giáo viên THCS và Tiểu học dạy tiếng Anh đạt trình độ tiếng Anh B2 trở lên và tương đương	10
-	Giáo viên không đạt trình độ ngoại ngữ	0
4.3	Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong công việc theo chuẩn công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định	7
Tổng cộng		100

3. Các quy định chung:

3.1. Không bình xét thi đua các trường hợp sau đây:

- Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên trong năm;
- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng.

3.2. Vi phạm một trong các điều sau đây không đạt danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ":

- Không đạt điểm theo quy định;

- Thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác hoặc làm hư hỏng, mất mát, lãng phí tài sản tập thể, xâm phạm tài sản của cá nhân hoặc tập thể;

- Bị kỷ luật từ hình thức "khiển trách" trở lên.

3.3. Giáo viên đi học ở nước ngoài, hàng năm gửi kết quả đánh giá học tập của cơ sở đào tạo về Trường (qua phòng Tổ chức cán bộ) thì Nhà trường sẽ xem xét, công nhận danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

3.4. Giáo viên giảng dạy không đủ khối lượng định mức, giáo viên bỏ giờ từ 1 tiết trở lên không có lý do thì chỉ xét danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

3.5. Giáo viên đổi lịch dạy khi có quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền thì không bị trừ điểm.

3.6. Trình độ ngoại ngữ đối với nam trên 55 tuổi và nữ trên 50 tuổi được hạ một bậc so với quy định. Tính điểm ngoại ngữ tối đa cho cán bộ hoàn thành học đại học và sau đại học ở nước ngoài về, cán bộ đã được phong hàm Giáo sư, Phó giáo sư.

3.7. Xếp loại danh hiệu thi đua:

- Giáo viên đạt từ 60 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

- Giáo viên đạt từ 70 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Giáo viên đạt từ 90 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua".

- Hàng năm, tỷ lệ giáo viên phổ thông và giáo viên mầm non được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số giáo viên phổ thông và giáo viên mầm non đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".



GS.TS. Đinh Xuân Khoa

**TIÊU CHÍ THI ĐUA CÁ NHÂN
(CÁN BỘ HÀNH CHÍNH)**

1. Thang điểm:

TT	Tiêu chí thi đua	Thang điểm
1	Tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống	5
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	60
3	Tổ chức kỷ luật; chế độ báo cáo, hội họp; tham gia các hoạt động tập thể; xây dựng khối đoàn kết	15
4	Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ	20

2. Nội dung chi tiết các tiêu chí:

TT	Nội dung tiêu chí	Thang điểm
1	Tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống	5
1.1	Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, thể hiện qua lời nói và việc làm	2,5
1.2	Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Nhà trường	2,5
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	60
2.1	Công tác chuyên môn được giao	50
2.1.1	Mức A	46-50
2.1.2	Mức B	41-45
2.1.3	Mức C	36-40
2.1.4	Mức D	30-35
2.2	Các sáng kiến, cải tiến và phương pháp làm việc	10
2.2.1	Có sáng kiến kinh nghiệm, có giải pháp nâng cao hiệu quả công việc	4
2.2.2	Soạn thảo văn bản, tham gia soạn thảo văn bản hoặc chỉ đạo soạn thảo văn bản có chất lượng	4
2.2.3	Cải tiến lề lối, đổi mới phương pháp làm việc, cải cách thủ tục hành chính đạt hiệu quả	2
3	Tổ chức kỷ luật; chế độ hội họp; tham gia các hoạt động tập thể; xây dựng khối đoàn kết	15
3.1	Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; giữ gìn bảo vệ của công, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản của Nhà trường	5
3.2	Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của đơn vị và nhà trường. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, xây dựng môi đoàn kết trong tập thể, đóng góp đầy đủ các quỹ hỗ trợ.	5

3.3	Thực hiện nền nếp làm việc: - Làm việc đúng giờ: 5 điểm - Đi muộn, về sớm: mỗi lần trừ 1,25 điểm - Đi muộn, về sớm từ lần thứ 5 trở lên: không đạt danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ"	5
4	Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ tin học và ngoại ngữ	20
4.1	Tích cực học tập và bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hoàn thành các khoá tập huấn, đào tạo được Nhà trường cử đi.	6
4.2	Có trình độ ngoại ngữ (1 trong 5 ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nga và tiếng Đức) theo quy định của ngạch, bậc công chức, viên chức và quy định cụ thể của Nhà trường	7
4.3	Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong công việc theo chuẩn công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định	7
	Tổng cộng	100

3. Các quy định chung:

3.1. Không bình xét thi đua các trường hợp sau đây:

- Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên trong năm;
- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng.

3.2. Vi phạm một trong các điều sau đây không đạt danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ":

- Không đạt điểm theo quy định;
- Thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác hoặc làm hư hỏng, mất mát, lãng phí tài sản tập thể, xâm phạm tài sản của cá nhân hoặc tập thể;
- Bị kỷ luật từ hình thức "khiển trách" trở lên.

3.3. Cán bộ đi học ở nước ngoài, hàng năm gửi kết quả đánh giá học tập của cơ sở đào tạo về Trường (qua phòng Tổ chức cán bộ) thì Nhà trường sẽ xem xét, công nhận danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

3.4. Trình độ ngoại ngữ đối với nam trên 55 tuổi và nữ trên 50 tuổi được hạ một bậc so với quy định. Tính điểm ngoại ngữ tối đa cho cán bộ hoàn thành học đại học và sau đại học ở nước ngoài về, cán bộ đã được phong hàm Giáo sư, Phó giáo sư.

Đối với các đối tượng không yêu cầu 2 tiêu chí 4.2, 4.3 thì Trường đơn vị đề xuất tiêu chí thay thế.

3.5. Việc đánh giá công tác chuyên môn được giao ở tiêu chí 2 các mức A, B, C, D do Trường các đơn vị hành chính căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và sự phân công công việc cụ thể để đánh giá cán bộ của đơn vị.

3.6. Xếp loại danh hiệu thi đua:

- Cán bộ đạt từ 60 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Hoàn thành nhiệm vụ".

- Cán bộ đạt từ 70 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Cán bộ đạt từ 90 điểm trở lên được đơn vị đề nghị Hội đồng thi đua Trường xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua".

- Hàng năm, tỷ lệ cán bộ hành chính được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" toàn trường không quá 15% tổng số cán bộ hành chính đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".



GS.TS. Đinh Xuân Khoa